

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *M* /2022/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày *04* tháng 8 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp gia nhập thị trường trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2022-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH  
KHÓA XVII KỲ HỌP ĐỂ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐÓT XUẤT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về đăng ký doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Thực hiện Thông báo kết luận số 453-TB/TU ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp gia nhập thị trường trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2022-2025;*

*Xét Tờ trình số 149/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp gia nhập thị trường trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2022-2025; Báo cáo thẩm tra số 18/BC-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp gia nhập thị trường trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2022-2025.



**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVII Kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất thông qua ngày 24 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 03 tháng 9 năm 2022. / MHC

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thái Bình;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình, Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu VTVP. W

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiến Thành**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY ĐỊNH

**Cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp gia nhập thị trường  
trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2022-2025**  
(Kèm theo Nghị quyết số *M/2022/NQ-HĐND* ngày *24* tháng 8 năm 2022  
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp gia nhập thị trường trên địa bàn tỉnh Thái Bình, giai đoạn năm 2022 đến hết năm 2025.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp gia nhập thị trường (doanh nghiệp thành lập mới, doanh nghiệp chuyên đổi từ hộ kinh doanh); doanh nghiệp tái gia nhập thị trường (doanh nghiệp đang tạm ngừng kinh doanh có nhu cầu tiếp tục kinh doanh trước thời hạn); doanh nghiệp đăng ký thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

2. Doanh nghiệp, tổ chức làm dịch vụ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định này.

#### Điều 3. Nguyên tắc và nguồn vốn hỗ trợ

##### 1. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Ngoài các chính sách hỗ trợ theo quy định này, các đối tượng thụ hưởng chính sách được hưởng các chính sách hỗ trợ khác của Trung ương và của tỉnh theo quy định.

b) Các đối tượng được hưởng hỗ trợ kinh phí theo quy định này nếu vi phạm các điều kiện hỗ trợ phải hoàn trả lại kinh phí đã được hỗ trợ về ngân sách nhà nước.

c) Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch về nội dung, điều kiện, mức hỗ trợ và đúng đối tượng được hỗ trợ.

2. Nguồn vốn hỗ trợ: Nguồn vốn cân đối ngân sách cấp tỉnh và nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác theo quy định.

## Chương II

### CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

#### **Điều 4. Tư vấn, hỗ trợ về thủ tục, tiếp cận thông tin**

Các đối tượng quy định tại Điều 2 Quy định này được các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; Trung tâm Hỗ trợ, xúc tiến đầu tư và phát triển tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của huyện, thành phố tư vấn, hỗ trợ miễn phí về:

1. Trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp (trực tiếp hoặc qua mạng thông tin điện tử); trình tự, thủ tục, hồ sơ về cấp phép kinh doanh có điều kiện; về thuế và chế độ kế toán;
2. Thông tin về quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư, chính sách hỗ trợ thuộc ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin;
3. Các thông tin liên quan đến mạng lưới tư vấn viên thực hiện dịch vụ tư vấn về nhân sự, tài chính, sản xuất, bán hàng, thị trường, quản trị nội bộ và các nội dung khác liên quan tới hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp.

#### **Điều 5. Hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng**

Các đối tượng quy định tại Điều 2 Quy định này được hỗ trợ 100% kinh phí khi tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng có sử dụng ngân sách nhà nước về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp.

#### **Điều 6. Hỗ trợ doanh nghiệp gia nhập thị trường**

1. Điều kiện hỗ trợ: Doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh, doanh nghiệp đăng ký thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh.

2. Mức hỗ trợ:

a) Hỗ trợ 100% lệ phí đăng ký doanh nghiệp, 100% phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

b) Hỗ trợ kinh phí lập hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp với mức 800.000 đồng/hồ sơ.

c) Hỗ trợ kinh phí lập hồ sơ đăng ký thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh với mức 400.000 đồng/hồ sơ.

3. Hình thức hỗ trợ: Hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị hợp lệ của doanh nghiệp.

#### **Điều 7. Hỗ trợ doanh nghiệp tái gia nhập thị trường**

1. Điều kiện hỗ trợ: Doanh nghiệp đang tạm ngừng kinh doanh có nhu cầu tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo.

## 2. Nội dung hỗ trợ:

Hỗ trợ 100% chi phí lập hồ sơ thông báo tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh khi làm hồ sơ và giải quyết thủ tục tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

### **Điều 8. Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức làm dịch vụ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp**

#### 1. Hỗ trợ kinh phí thuê trụ sở

##### a) Điều kiện hỗ trợ:

- Doanh nghiệp, tổ chức làm dịch vụ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp có địa chỉ trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (gọi chung là địa điểm hoạt động) trên địa bàn tỉnh Thái Bình;
- Có hợp đồng thuê địa điểm hoạt động theo quy định của pháp luật;
- Đã hoàn thành ít nhất 20 hợp đồng dịch vụ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong các lĩnh vực: Đăng ký doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh có điều kiện, đầu tư vốn ngoài ngân sách trong khoảng thời gian 06 tháng kể từ thời điểm đăng ký hoạt động.

b) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% kinh phí thuê địa điểm hoạt động, nhưng tối đa không quá 3.000.000 đồng/tháng/hợp đồng/doanh nghiệp, tổ chức; thời gian hỗ trợ không quá 06 tháng.

c) Hình thức hỗ trợ: Hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp, tổ chức sau khi đi vào hoạt động 06 tháng.

#### 2. Hỗ trợ kinh phí lập hồ sơ tư vấn

##### a) Điều kiện hỗ trợ:

- Doanh nghiệp, tổ chức làm dịch vụ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp có đăng ký địa điểm hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

- Thủ tục tư vấn thuộc các lĩnh vực: Đăng ký doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh có điều kiện, đầu tư vốn ngoài ngân sách, được thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Bình và được cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Thái Bình chấp thuận, phê duyệt.

- Thủ tục đăng ký doanh nghiệp thực hiện đăng ký qua mạng thông tin điện tử; thời gian thực hiện từ khi ký hợp đồng dịch vụ tư vấn đến khi bên thuê dịch vụ nhận được kết quả không quá 05 ngày làm việc.

- Thủ tục đăng ký kinh doanh có điều kiện: Thời gian thực hiện từ khi ký hợp đồng dịch vụ tư vấn đến khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận không quá 02 ngày làm việc so với thời gian quy định để giải quyết thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện đó.

##### b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ 400.000 đồng/hồ sơ đối với thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

- Hồ trợ 600.000 đồng/01 hồ sơ đối với thủ tục đăng ký kinh doanh có điều kiện.

- Đối với thủ tục đầu tư vốn ngoài ngân sách: Chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư; cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài.

+ Hồ trợ 6.000.000 đồng/01 hồ sơ không phải chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến thẩm định của cơ quan chức năng.

+ Hồ trợ 3.000.000 đồng/01 hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung một lần theo ý kiến thẩm định của cơ quan chức năng.

+ Không hỗ trợ đối với trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung hai lần trở lên theo ý kiến thẩm định của cơ quan chức năng.

c) Hình thức hỗ trợ: Hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp, tổ chức làm dịch vụ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ và trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị hợp lệ của doanh nghiệp, tổ chức làm dịch vụ tư vấn.

*Handwritten signature*

